

## MỤC LỤC

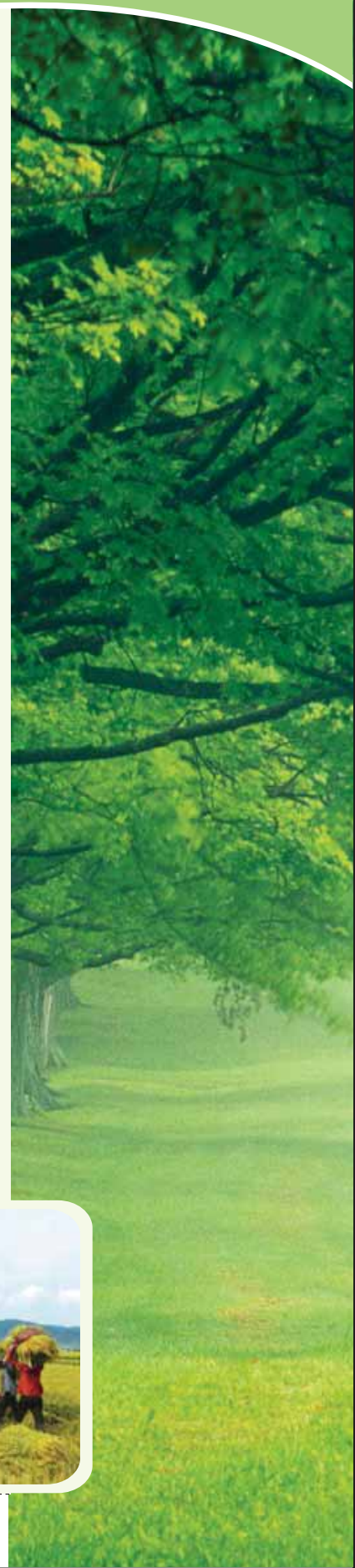
- \* Tăng cường năng lực quản lý an toàn sinh học đối với cây trồng biến đổi gen tại Châu Á - Kinh nghiệm và bài học thực tiễn ..... 01
- \* Tình hình cây trồng biến đổi gen trên Thế giới ..... 04
- \* Ứng dụng kỹ thuật RNAi trong tạo giống cây trồng ..... 05
- \* Biến đổi gen kháng virus ở Việt Nam ..... 06
- \* Hoạt động dự án NBF ..... 07
- \* Tin nhân sự dự án NBF ..... 08

## TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ AN TOÀN SINH HỌC ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN TẠI CHÂU Á - KINH NGHIỆM VÀ BÀI HỌC THỰC TIỄN

Dân số Châu Á chiếm 57 % dân số thế giới. Nông nghiệp là nguồn sống quan trọng nhất đối với các nước trong khu vực. Tuy nhiên, trên toàn khu vực chỉ có khoảng 31% là đất có thể trồng trọt được so với tổng diện tích đất canh tác trên thế giới. Việc áp dụng công nghệ tiên tiến và các chính sách, chương trình phù hợp của chính phủ đã mang lại sự tăng trưởng về sản lượng nông nghiệp đáng kể trong hai thập niên trở lại đây. Mặc dù vậy, khoảng 1/6 dân số trong khu vực vẫn trong tình trạng thiếu lương thực, chiếm 2/3 số người nghèo đói trên toàn thế giới.

Để duy trì mức tiêu thụ lương thực như hiện nay, sản lượng nông nghiệp trong khu vực cần tăng gấp đôi trong 20 năm tới, trong khi đó nguồn tài nguyên nước và đất đai đang dần thu hẹp. Nói khác đi, khu vực Châu Á ngày càng cần nhiều lương thực và

các nông sản khác hơn nữa trong khi với nguồn tài nguyên thiên nhiên ngày càng ít đi. Việc kết hợp công nghệ hiện đại, an toàn và phù hợp trong các phương thức sản xuất nông nghiệp sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc hạn chế những rủi ro có thể gặp trong quá trình tăng sản lượng. Điều đó cũng mở ra những cơ hội về đa dạng hóa trong tăng giá trị sản xuất, cải thiện hệ thống chế biến và kinh doanh mặt hàng lương thực và nông sản.





## TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ AN TOÀN SINH HỌC ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN TẠI CHÂU Á - KINH NGHIỆM VÀ BÀI HỌC THỰC TIỄN

Hiện nay, một số lượng lớn các cây trồng biến đổi gen đang có xu thế phát triển rất nhanh, hoặc đang được trồng phổ biến tại một số nước Châu Á. Sự phát triển cây trồng biến đổi gen đặt ra yêu cầu về việc thiết lập hệ thống thể chế pháp luật và các biện pháp kiểm soát quá trình nghiên cứu, phóng thích, sử dụng và vận chuyển xuyên biên giới nhằm bảo đảm sức khỏe con người, đa dạng sinh học và môi trường. Sự hài hòa về thể chế pháp luật, các phương pháp nghiên cứu và đánh giá rủi ro sẽ tăng cường khả năng sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên đang cạn kiệt tại các nước trong khu vực. Điều này cùng với việc tăng cường năng lực

quốc gia về thực hiện và cưỡng chế các quy định sẽ giúp các nước trong khu vực sử dụng hiệu quả công nghệ sinh học nhằm mục đích phát triển bền vững.

Trong năm 2000, Hội nghị khu vực Châu Á và Thái Bình Dương lần thứ 25 của FAO tổ chức tại Yokohama, Nhật Bản, đã đề nghị tổ chức FAO cần hỗ trợ tăng cường năng lực về an toàn sinh học cho các nước thành viên. Đáp ứng đề nghị đó, Chính phủ Nhật Bản đã cam kết sẽ hỗ trợ khoảng 1,2 triệu USD cho dự án tăng cường năng lực về an toàn sinh học cho các nước trong khu vực. Kết quả là dự án đã được chính thức triển khai vào tháng 5 năm 2002 bởi Văn phòng khu vực FAO tại khu vực Châu Á, Thái Bình Dương (FAO-RAP), tại 10 nước bao gồm Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Pakistan, Phillipines, Srilanka, Thailand (nước chủ nhà) và Việt Nam. Dự án kết thúc vào tháng 12 năm 2005.

**Mục tiêu chung của dự án nhằm tăng cường an toàn về lương thực và sinh kế trong khu vực Châu Á qua việc tăng sản lượng và chất lượng nông sản một cách bền vững và thân thiện với môi trường, trong đó cũng cần củng cố việc sử dụng công nghệ sinh học hiện đại đúng đắn và an toàn. Các mục tiêu cụ thể của dự án là:**

- Tăng cường năng lực an toàn sinh học cho các nước tham gia theo nhu cầu đánh giá và hoàn cảnh từng nước;
- Nâng cao vị thế của Châu Á;
- Thiết lập mạng lưới sinh học nhằm hài hòa các tiêu chuẩn, hướng dẫn, biện pháp và công nghệ trong quản lý và đánh giá an toàn sinh học, và phát triển cơ chế trao đổi và chia sẻ thông tin;
- Hỗ trợ và đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển công nghệ phục vụ đánh giá và quản lý rủi ro đối với cây trồng biến đổi gen.

Trong pha khởi động dự án đã xây dựng một "Tài liệu Chuẩn" (Benchmark Document) về hiện trạng và nhu cầu tăng cường năng lực trong quản lý an toàn sinh học đối với cây trồng biến đổi gen tại Châu Á. Tài liệu so sánh những điểm mạnh, điểm yếu và những lỗ hổng của các nước tham gia theo các tiêu chí về nguồn lực, cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ cũng như những quy định, chính sách phục vụ đánh giá và quản lý rủi ro do cây trồng chuyển gen đem lại. Nghiên cứu chỉ ra rằng các nước trong

khu vực có sự khác biệt rất lớn trong lĩnh vực an toàn sinh học. Hầu hết các nước cần sự hỗ trợ đáng kể nhằm tăng cường năng lực về quản lý sinh vật biến đổi gen. Một số quốc gia đã tạo được bước tiến đáng kể trong việc tăng cường năng lực và có thể hỗ trợ các quốc gia khác. Nhu cầu tăng cường năng lực tập trung vào một số mảng sau: 1) tăng cường đội ngũ cán bộ; 2) nâng cấp cơ sở hạ tầng; 3) thiết lập cơ chế quản lý; 4) xây dựng các chương trình và chính sách; 5) kinh phí thích hợp và bền vững; 6) hợp tác trong khu vực.



Một số hoạt động của dự án đã được triển khai thành công. Ví dụ, hội thảo **các bên liên quan** đã được tổ chức tại Bangladesh, Trung Quốc, Indonesia, Pakistan, Philippines, Sri Lanka, Thailand, Malaysia và Việt Nam. Các hội thảo tập trung vào việc xác định nhu cầu đào tạo của từng quốc gia, đã có 431 người được đào tạo từ các cơ quan quản lý, nhà khoa học, tổ chức phi chính phủ và khu vực kinh tế tư nhân. Hai hội thảo **tư vấn khu vực** cũng được tổ chức liên quan đến việc thiết lập mạng lưới sinh học trong khu vực Châu Á, với mục đích thảo luận cơ chế phối hợp quản lý có thể duy trì lâu dài giữa các quốc gia trong khu vực. Hầu hết các đối tác quan trọng, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xã hội, các cơ sở nghiên cứu và phát triển độc lập. Bên cạnh đó bốn cuộc họp thường niên của Ban chỉ đạo và các nhóm chuyên gia cũng đã được tổ chức. Những hoạt động này giúp tăng cường tình đoàn kết và hợp tác hữu nghị giữa các nước thành viên, đẩy mạnh việc chia sẻ kinh nghiệm, và tạo môi trường làm việc thiện chí thúc đẩy thực hiện hài hòa các biện pháp an toàn sinh học trong khu vực.

Trang web của mạng lưới sinh học Châu Á đã được xây dựng vào tháng 11 năm 2003. Trong đó có chứa những thông tin về hiện trạng thực hiện an toàn sinh học tại các nước thành viên, cập nhật những hoạt động của dự án, tài liệu cuộc họp và hội thảo, các tài liệu nghiên cứu, thư viện ảnh và những trang liên kết hữu ích khác. Trang web không chỉ là một trung tâm thông tin cho các nước tham gia mà còn có tầm quan trọng trong việc thúc đẩy sự hợp tác trong khu vực.

Qua các hội thảo về phương pháp nhận dạng sinh vật biến đổi gen (tại Thái Lan), hội thảo nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng (tại Philipine), hội thảo đánh giá, quản lý rủi ro (tại Nhật Bản) đã cung cấp những hỗ trợ cần thiết về nghiên cứu và phát triển công nghệ cho các quốc gia trong khu vực. Sau các buổi hội thảo, các nước đã có được những hiểu biết đồng nhất về quản lý sinh vật biến đổi gen trên toàn khu vực. Bên cạnh đó, dự án cũng xây dựng những cuốn sổ tay đào tạo về “Nhận dạng sinh vật biến đổi

gen” và “Nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng về cây trồng chuyển gen và tập trung truyền thông về tính rủi ro”. Cùng đó, cuốn kỹ yếu trong hội thảo về “Quản lý và đánh giá rủi ro về cây trồng chuyển gen” đã được xuất bản phối hợp cùng với các trường đại học quốc gia và viện nghiên cứu. Dự án cũng hỗ trợ xuất bản cuốn sổ tay đào tạo về nhận dạng sinh vật chuyển gen tại Pakistan.

Bài học kinh nghiệm chính từ dự án này là cần phải có sự thống nhất phương hướng ở cấp quốc gia và khu vực trong việc tăng cường năng lực quản lý an toàn sinh học. Chính phủ từng quốc gia có trách nhiệm xây dựng các chính sách và hệ thống thể chế pháp luật về an toàn sinh học đối với quốc gia mình. Vì vậy một yêu cầu bắt buộc là từng quốc gia cần xây dựng một khung quản lý, nền tảng thể chế vững chắc, năng lực đủ mạnh để thi hành các quy định. Sự hợp tác và hài hòa trong khu vực về an toàn sinh học sẽ mở ra những cơ hội quan trọng về lợi ích chung. Sự khác biệt về mức độ phát triển của hệ thống an toàn sinh học tại các quốc gia đặt ra cả thách thức và cơ hội. Sự chênh lệch về mức độ phát triển cản trở sự tham gia đầy đủ/hợp lý của các nước đối với các hoạt động có tính chất khu vực; mặt khác, nó cũng mang đến cơ hội hợp tác và tạo cơ hội cho những quốc gia có hệ thống quản lý an toàn sinh học kém phát triển hơn học tập từ những nước tiên tiến hơn.

Cuối cùng, sự hợp tác giữa các nước trong khu vực trong lĩnh vực an toàn sinh học cần được đẩy mạnh hơn nữa. Điều này có thể đạt được thông qua những dự án trong phạm vi khu vực và kết hợp chặt chẽ với các nỗ lực tăng cường năng lực tại quốc gia.

*(Mr. Andrea Sonnino, Chuyên gia nghiên cứu Nông nghiệp, tổ chức Nông lương Liên Hợp Quốc –FAO; Bản tin Nghị định thư An toàn sinh học, Vol 3, issue 5, tháng 12/2008)*

*Nguyễn Đặng Thu Cúc dịch*

# TÌNH HÌNH CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN TRÊN THẾ GIỚI

**Cải tiến năng suất nông nghiệp và thị trường đối với an ninh lương thực toàn cầu và dinh dưỡng**



Trong phần kết luận tại Diễn đàn kinh tế các nước Hồi giáo "World Islamic Economic Forum" lần thứ Năm ở Jakarta, Indonesia, Ông Joachim Von Braun, Tổng Giám Đốc của Viện Nghiên cứu Chính sách Nông nghiệp Quốc tế "International Food Policy Research Institute" đã nhấn mạnh 3 chiến lược quan trọng cho nhà làm chính sách, các nhà thực thi sự phát triển, các nhà đầu tư và những lĩnh vực tư nhân cần phải cam kết với nhau để chiến thắng đói nghèo trong những thập niên tới. Đó là: gia tăng đầu tư trong năng suất nông nghiệp,

tạo thuận lợi cho thương nghiệp trong dự trữ lương thực hạt ở qui mô toàn cầu và khu vực, và đầu tư phục vụ nội dung bảo vệ an sinh xã hội và dinh dưỡng cho trẻ em. Ông cho biết ông rất lạc quan về những giải pháp có sự kết hợp các chính sách quốc gia và sự hợp tác quốc tế; sự cam kết của cộng đồng quốc tế sẽ giúp cho việc giảm đói nghèo, số người suy dinh dưỡng rất có ý nghĩa.

(Nguồn: <http://www.agbiotech.com.vn>)

## Tác hại của ngô biến đổi gen có hay không?



Vụ việc này có lẽ đã gây xôn xao dư luận. Trong kiến nghị mới nhất, Cơ quan an toàn thực phẩm của Pháp (AFSSA) đã nhấn mạnh ngô biến đổi gen không gây độc hại cho sức khỏe. Trước đó loại ngô này đã bị cấm trồng tại Pháp. Thông tin về bản kiến nghị do tờ Le Figaro tiết lộ. Đồng thời, nhật báo cũng cung cấp tài liệu do chính "Pascale Briand, giám đốc cơ quan an toàn thực phẩm ký ngày 23 tháng 1 vừa qua", và hiện tại đây vẫn được coi là tài liệu mật.

Theo nhật báo Le Figaro cho biết, cơ quan an toàn thực phẩm của Pháp không thừa nhận những lập luận mà chính phủ Pháp đã đưa ra trong báo cáo vào năm ngoái nhằm cấm người dân trồng loại ngô do công ty Monsanto của Mỹ sản xuất. Tài liệu này đưa ra kết luận như sau: trong quá trình nghiên cứu, giáo sư Le Maho "không tìm thấy bất cứ thông số gì mới so với các nghiên cứu trước đó của mình về giống ngô Mon 810. Do vậy, không thể sử dụng bất cứ lý do khoa học mới nảy sinh nào để lật lại vấn đề an toàn thực phẩm của ngô giống Mon 810". Kiến nghị này của AFSSA có lẽ sẽ gây khó khăn cho công việc của Bộ trưởng Bộ Sinh thái, Jean-Louis Borloo vì vào ngày 16 tháng 2 tới đây Bộ trưởng sẽ phải đưa ra nhiều lập luận trước Ủy ban Châu Âu nhằm bảo vệ quyết định áp dụng điều khoản bảo vệ của Pháp đối với giống ngô biến đổi gen Mon 810.



## Áp lực phản đối Ngô biến đổi gen

Căn cứ vào “nguyên tắc phòng ngừa”, đầu tháng 2 vừa qua chính phủ Pháp đã ban hành quyết định cấm người dân trồng giống ngô biến đổi gen này và đề xuất điều khoản bảo vệ với Ủy ban Châu Âu dựa theo ý kiến của Cơ quan quản lý tạm thời các vấn đề về

biến đổi gen của Pháp. Điều khoản bảo vệ cho phép một nước thành viên của Liên minh Châu Âu không thừa nhận sản phẩm biến đổi gen cho dù cộng đồng chung Châu Âu cho phép phát triển loại sản phẩm này.

Tuy nhiên đầu tháng 11 vừa qua, Cơ quan quản lý bảo vệ sức khỏe của Châu Âu đã đánh giá việc Pháp duy trì lệnh cấm đối với giống ngô biến đổi gen Mon 810 là không có căn cứ. Chủ đề này đang gây ra tranh cãi giữa Pháp và Ủy ban Châu Âu. Công ty Monsanto đã nhờ đến Tòa án hành chính Pháp giải quyết vấn đề này nhưng không thành công.

Trước hết, quyết định sử dụng điều khoản bảo vệ của chính phủ Pháp mang tính chính trị. Thật vậy dưới áp lực của phong trào phản đối Ngô biến đổi gen do José Bové đứng đầu, Bộ trưởng Sinh thái Jean-Louis Borloo đã phải thông báo ngừng sử dụng loại ngô biến đổi gen giống Mon 810 tại Pháp

(Chu Kim Hoàng - Theo Le Point)

(Nguồn: Trang [http://vietbao.vn/Khoa-hoc-Trung-tam-Báo-chí-và-Hợp-tác-truyền-thông-Quốc-tế-\(CPI\)-Bộ-thông-tin-và-truyền-thông](http://vietbao.vn/Khoa-hoc-Trung-tam-Báo-chí-và-Hợp-tác-truyền-thông-Quốc-tế-(CPI)-Bộ-thông-tin-và-truyền-thông))

## ỨNG DỤNG KỸ THUẬT RNAi TRONG TẠO GIỐNG CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN KHÁNG VIRUS Ở VIỆT NAM

RNAi (RNA interference) là một cơ chế hoạt động làm bất hoạt gen với sự tham gia của các đoạn RNA sợi kép có trình tự đặc hiệu, kết quả là làm bất hoạt các RNA đích có trình tự bổ sung tương ứng được hai nhà bác học người Mỹ Craig C. Mello và Andrew Z. Fire nghiên cứu và công bố trên tạp chí Nature vào 19/2/1998. Nhờ những ứng dụng to lớn của RNAi trong sinh học, y học mà công trình nghiên cứu của hai ông đã được nhận giải thưởng Nobel Y học năm 2006.

Kể từ khi phát hiện ra cơ chế hoạt động của RNAi, các nhà khoa học đã sử dụng RNAi như là một công cụ đặc lực trong việc cải tạo giống cây trồng, đặc biệt là việc tạo cây trồng kháng virus gây bệnh. Khi các phân tử RNAi sợi kép được sử dụng từ nguồn gen (gen mã hoá protein vỏ, protein sao chép,...) có vai trò quan trọng trong sự gây bệnh của virus để chuyển vào cây trồng, thì người ta nhận thấy, các cây trồng chuyển gen này có khả năng kháng lại chính virus đó. Điều này được giải thích rằng các gen có vai trò quan trọng trong sự gây bệnh của virus đã bị phá huỷ bởi phân tử RNAi sợi kép được chuyển vào, nên virus không còn có khả năng gây bệnh đối với cây trồng nữa.

Ở Việt Nam, công cuộc ứng dụng RNAi vào lĩnh vực tạo giống cây trồng biến đổi gen chống lại các bệnh do virus gây ra đã được phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào thực vật, Viện Công nghệ sinh học triển khai thành công trên

đối tượng cây thuốc lá, Viện đã tạo được những dòng cây thuốc lá chuyển gen mang cấu trúc RNAi (nguồn gốc từ gen mã hoá protein vỏ của virus gây bệnh) có khả năng kháng lại các virus gây bệnh khảm dưa chuột (Cucumber mosaic virus, CMV), khảm thuốc lá (Tobacco mosaic virus, TMV), bệnh do virus Y khoai tây (Potato virus Y, PVY), hay kháng đồng thời hai loại virus TMV và CMV. Hiện nay, Viện Công nghệ sinh học đang tiến hành những nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật RNAi trên nhiều đối tượng cây trồng có giá trị kinh tế như việc tạo giống cây cà chua kháng virus gây bệnh xoắn vàng lá (Tomato yellow leaf curl virus, TYLCV), cây ăn quả (cam, bưởi...) kháng virus gây bệnh tàn lụi (Citrus tristeza virus, CTV), cây đu đủ kháng virus gây bệnh đốm vòng đu đủ (Papaya Ringspot virus, PRSV) và cây bông kháng virus gây bệnh xanh lùn (Cotton leafroll dwarf virus, CLDR).

Dòng thuốc lá chuyển gen mang cấu trúc RNAi có biểu hiện kháng virus CMV (A) và cây đối chứng không chuyển gen nhiễm bệnh do virus CMV (B).

TS. Chu Hoàng Hà  
Viện Công nghệ sinh học, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam



# HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN NBF

## Giới thiệu dự thảo Nghị định của Chính phủ về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen.

Năm 2009, trong Chương trình xây dựng văn bản của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng Nghị định của Chính phủ về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen. Nghị định này khi được ban hành sẽ thay thế Quyết định 212/2005/QĐ-TTg (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen; sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen) đồng thời hướng dẫn thực hiện những nội dung về quản lý an toàn sinh học trong Luật Đa dạng sinh học.

Để triển khai nhiệm vụ này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập liên ngành gồm đại diện các Bộ, ngành và các cơ quan có liên quan; tổ chức các Hội thảo lấy ý kiến rộng rãi, các cuộc họp chuyên gia tư vấn. Đến nay, dự thảo Nghị định của Chính phủ về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen về cơ bản đã được hoàn thiện.

Mục tiêu xây dựng Nghị định là nhằm quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen.

### Nghị định được xây dựng dựa trên những nguyên tắc sau:

- Bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và sức khỏe con người khỏi các rủi ro tiềm ẩn của sinh vật biến đổi gen, đồng thời không làm ảnh hưởng đến sự phát triển Công nghệ sinh học của đất nước.
- Khắc phục những hạn chế của Quyết định 212/2005/QĐ-TTg ;
- Hướng dẫn các nội dung liên quan đến quản lý an toàn sinh học trong Luật Đa dạng sinh học và tiếp cận phù hợp các Luật, Pháp lệnh, các văn bản khác có liên quan
- Phù hợp với Nghị định thư Cartagena về an toàn sinh học và các thỏa thuận quốc tế khác có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

Dự thảo Nghị định điều chỉnh các nội dung liên quan đến nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; Khảo nghiệm; Cấp giấy chứng nhận an toàn môi trường và đa dạng sinh học cho sinh vật biến đổi gen chủ định phóng thích ra ngoài môi trường; Cấp giấy chứng nhận sinh vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi; Sản xuất, kinh doanh; Thông tin về sinh vật biến đổi gen, sản phẩm đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm của sinh vật biến đổi gen.



Hiện nay, bản dự thảo đang được đưa lên trang thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến. Theo kế hoạch, tháng 10 năm 2009, Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ trình Chính phủ ban hành Nghị định này. Dự kiến khi Nghị định được ban hành sẽ đáp ứng các yêu cầu đặt ra như: thúc đẩy những thành tựu nghiên cứu về công nghệ sinh học; giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng bất lợi của sinh vật biến đổi gen đối với môi trường, đa dạng sinh học và sức khỏe con người; đáp ứng các yêu cầu về hội nhập quốc tế.

*Ngô Xuân Quý*



## HỘI THẢO TẬP HUẤN VỀ GIÁM SÁT VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TRONG NHẬN DẠNG SINH VẬT BIẾN ĐỔI GEN VÀ SẢN PHẨM CỦA CHÚNG

Ngày 25-26 tháng 3 năm 2009, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cục bảo tồn đa dạng sinh học phối hợp với Trung tâm Công nghệ sinh học thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức lớp tập huấn về đảm bảo chất lượng trong giám sát và nhận dạng sinh vật biến đổi gen và sản phẩm của chúng. Tham gia lớp tập huấn có 60 đại biểu là cán bộ và chuyên viên của các Sở Tài nguyên môi trường, Cảnh sát môi trường các tỉnh Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long, những cán bộ trực tiếp phụ trách các công việc liên quan đến quản lý và nghiên cứu sinh vật biến đổi gen. Ngoài ra đó còn đại diện của Chi cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh cùng đông đảo các cán bộ của Đại học Bách Khoa và Trung tâm Công nghệ sinh học thành phố Hồ Chí Minh.

Các học viên đã được nghe trình bày các nguyên tắc cơ bản của công nghệ sinh học, kỹ thuật biến đổi gen, sinh vật biến đổi gen và tầm quan trọng của việc giám sát và nhận dạng chúng. Không chỉ được học trên lý thuyết, các học viên còn trực tiếp thực hiện các thao tác kỹ thuật biến đổi gen và nhận dạng sinh vật biến đổi gen.

Bên cạnh đó, qua buổi tập huấn các học viên còn chia sẻ những khó khăn, bàn luận những phương án trong quản lý và giám sát sinh vật biến đổi gen tại địa phương và lĩnh vực công tác của mình.

*Vũ Thanh Tú*





## TIN NHÂN SỰ DỰ ÁN NBF

**Ngày 26 tháng 2 năm 2009, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ra Quyết định số 228/QĐ-BTNMT về việc kiện toàn Ban điều phối dự án NBF, bao gồm có:**

1. Trưởng ban: Ông Nguyễn Thế Đồng, Phó tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường; Bộ Tài nguyên và Môi trường
2. Phó Trưởng ban: Ông Phùng Văn Vui, Cục trưởng Cục Bảo tồn Đa dạng sinh học; Tổng cục Môi trường; Bộ Tài nguyên và Môi trường
3. Các Ủy viên:
  - Bà Lê Thanh Bình, Phó Cục trưởng Cục Bảo tồn Đa dạng sinh học; Tổng cục Môi trường; Bộ Tài nguyên và Môi trường
  - Ông Lê Huy Hàm, Viện trưởng Viện Di truyền Nông nghiệp Việt Nam;
  - Ông Nguyễn Xuân Hoàn, Hàm Vụ trưởng, Vụ Khoa giáo Văn phòng Chính phủ;
  - Ông Nguyễn Văn Liễu, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ;
  - Ông Nguyễn Văn Quyến, Phó Vụ trưởng; Vụ tổ chức cán bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Ông Nguyễn Xuân Bảo Tâm, Phó Vụ trưởng, Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Ông Nguyễn Việt Nam, Phó Viện trưởng, Viện Kinh tế và Quy hoạch Thủy sản; Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
  - Ông Trần Đắc Phu, Phó Cục trưởng Cục Y tế dự phòng và Môi trường, Bộ Y tế;
  - Ông Nguyễn Quang Thảo, Chuyên viên chính, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương;
  - Bà Huỳnh Thị Mai, Chuyên viên, Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách và Tài nguyên Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Bà Lê Thị Phương Thảo, Chuyên viên Vụ giám sát và quản lý về hải quan, Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính;



### THAY ĐỔI NHÂN SỰ DỰ ÁN NBF

Ngày 25 tháng 02 năm 2009, Tổng cục Môi trường đã ra Quyết định số 88/QĐ-TCMT về việc giao nhiệm vụ kế toán dự án NBF. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2009, Bà Ngô Thị Thu Hiền, kế toán Cục Bảo tồn Đa dạng sinh học, sẽ thay Ông Nguyễn Mạnh Hùng phụ trách kế toán dự án NBF.

#### **Chuyển địa điểm mới của văn phòng Dự án NBF**

Từ tháng 3 năm 2009, văn phòng Dự án NBF chuyển về trụ sở mới, địa chỉ Phòng 508, tầng 5, toà nhà 99 Lê Duẩn, Hà Nội.

#### **Văn phòng dự án NBF:**

Phòng 508, tầng 5, số 99 Lê Duẩn, Hà Nội

**ĐT:** (84 4) 3 9 429 231

**Fax:** (84 4) 3 9 429 233